

Bạo lực học đường trong học sinh trung học hiện nay

Vũ Thị Cúc*

Tóm tắt: Sử dụng phương pháp tổng quan tài liệu sẵn có và phân tích dữ liệu định tính sơ cấp, bài viết chỉ ra rằng bạo lực học đường trong học sinh là hiện tượng khá phổ biến trong các trường trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT) ở Việt Nam, trong đó học sinh THCS có nhiều hành vi bạo lực hơn so với học sinh THPT trong hầu hết các hình thức bạo lực. Bạo lực tình dục và bạo lực kinh tế ít xảy ra hơn so với bạo lực thể chất và bạo lực tinh thần. Bạo lực qua mạng internet phổ biến hơn trong nhóm học sinh nữ. Học sinh nam có xu hướng sử dụng bạo lực thể chất nhiều hơn, học sinh nữ lại thiên về các hành vi bạo lực tinh thần. Bạo lực học đường có thể xảy ra ở nơi bất kỳ như nhà vệ sinh, góc khuất của trường, khu vực ngoài cổng trường.⁽¹⁾

Từ khóa: Bạo lực học đường; Học sinh trung học; Vị thành niên.

Ngày nhận bài: 17/4/2019; ngày chỉnh sửa: 10/5/2019; ngày duyệt đăng: 3/6/2019.

* ThS., Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Trong các trường trung học hiện nay, bạo lực học đường đang trở thành vấn đề lo ngại đối với học sinh, các bậc phụ huynh, giáo viên và toàn xã hội (Nguyễn Thị Thanh Bình và Nguyễn Thị Mai Lan, 2013). Nghiên cứu về chủ đề này cũng thu hút sự quan tâm của các sở, ban, ngành, các cơ quan nghiên cứu, các tổ chức phi chính phủ, các nhà báo... (Phạm Văn Khanh, 2014; Nguyễn Thanh Bình và Nguyễn Thị Mai Lan, 2013). Tuy nhiên, hầu hết các số liệu thống kê, tài liệu được các nghiên cứu tham khảo, trích dẫn chủ yếu dựa vào một số báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hoặc các báo cáo của Tổng cục Cảnh sát Phòng chống tội phạm thuộc Bộ Công an và các nghiên cứu của một số tổ chức phi chính phủ tại một số địa bàn nhất định và được tiếp cận chủ yếu dưới góc độ tâm lý học, giáo dục học, công tác xã hội... Nghiên cứu xã hội học còn khá hạn chế, đặc biệt là những nghiên cứu sử dụng các lý thuyết xã hội học để biện giải những mối quan hệ ẩn sâu trong các biểu hiện của bạo lực học đường hầu như chưa có (theo Đinh Anh Tuấn, 2015). Bài viết hướng tới việc hệ thống hóa các vấn đề thực trạng bạo lực học đường trong học sinh trung học hiện nay giúp bạn đọc hiểu rõ hơn sự phổ biến cũng như các nguy cơ tiềm ẩn từ loại hình bạo lực này. Khái niệm bạo lực học đường sử dụng trong nghiên cứu này giới hạn trong khuôn khổ các hành vi mang tính bạo lực giữa học sinh với học sinh trong nhóm học sinh trung học.

2. Nguồn dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng kết quả khảo sát của đề tài Báo cáo thường niên “Bạo lực học đường trong học sinh trung học: một số vấn đề cần quan tâm” do Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới thực hiện năm 2018. Hai phương pháp chính là tổng quan tài liệu và phỏng vấn định tính, thực hiện tại trường THCS Tô Hoàng và THPT Việt Đức, Hà Nội. Tổng số lượng mẫu định tính gồm 07 phỏng vấn sâu cán bộ quản lý thuộc ngành giáo dục, giáo viên, phụ huynh; 08 phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm học sinh tại hai trường.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Bạo lực học đường có xu hướng gia tăng trên phạm vi cả nước cũng như ở hầu hết các cấp học đặc biệt là trung học cơ sở và trung học phổ thông

Quan điểm chung của các nghiên cứu cho rằng, bạo lực học đường đã phổ biến và lan rộng trên phạm vi các tỉnh thành trong cả nước không riêng gì các thành phố lớn (Phan Thị Mai Hương, 2009; Bùi Thị Hồng, 2016; Hoàng Bá Thịnh, 2009). Hiện tượng này diễn ra ở mọi trường học, cấp học và lớp học, tập trung chủ yếu ở hai cấp học THCS và THPT vì các em đang

trong độ tuổi có nhiều thay đổi về tâm sinh lý, thích tự mình giải quyết mâu thuẫn trong khi chưa đủ chín chắn để nhận thức đúng mọi vấn đề (Đình Anh Tuấn, 2014; Huỳnh Văn Sơn, 2015; Trần Thị Minh Đức, 2010; Phạm Văn Khanh, 2014). Theo Báo cáo của Bộ Giáo dục & Đào tạo năm 2012, trong một năm học trên toàn quốc xảy ra gần 1.600 vụ học sinh đánh nhau, trung bình khoảng 5 vụ/ngày. Tính trung bình cứ trên 5.200 học sinh thì có một vụ đánh nhau, hơn 11.000 học sinh thì có một em bị buộc thôi học vì đánh nhau, cứ 9 trường thì có một học sinh đánh nhau (dẫn theo Nguyễn Phan Minh Trung và Lư Ngọc Trâm Anh, 2015; Nguyễn Thị Bích Thảo và Nguyễn Hoàng Xuân Huy, 2016).

Nghiên cứu tại các địa bàn khác nhau trong cả nước đều cho thấy xu hướng gia tăng của tình trạng bạo lực học đường trong học sinh THPT hiện nay. Tại Hà Nội, nghiên cứu thực hiện với 348 học sinh, tại 3 trường THPT năm 2013 và lặp lại năm 2016 cho thấy có tới 79% số học sinh tham gia khảo sát trả lời đã từng chứng kiến bạo lực với các mức độ khác nhau, trung bình 10 học sinh thì có 6 em đã từng chứng kiến không chỉ một mà là một vài vụ bạo lực trong năm học trước khi khảo sát được tiến hành. Thậm chí có đến 20% số em trả lời đã từng chứng kiến bạo lực với các mức độ phổ biến là hàng tuần, hàng tháng (dẫn theo Nguyễn Thị Như Trang, 2017). Nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Y học - Xã hội học và Tổ chức từ thiện Plan Việt Nam tại 30 trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố cho thấy có khoảng 80% số học sinh tham gia trả lời cho biết các em đã từng bị bạo lực trong trường học ít nhất một lần và 71% số em đã từng bị bạo lực trong vòng 6 tháng qua (dẫn theo Bùi Thị Hồng, 2016; Hồ Sỹ Anh, 2015).

Tại thành phố Hồ Chí Minh, một nghiên cứu thực hiện với 340 học sinh từ lớp 8 đến lớp 12 tại 8 trường THCS và THPT thu được kết quả trong số 51,9% học sinh nam thì tỷ lệ thường sử dụng bạo lực là 10,3% và trong 49,1% học sinh nữ tỷ lệ thường sử dụng bạo lực là 5% (dẫn theo Nguyễn Thị Phương Thảo và Cao Hào Thi, 2012). Nghiên cứu của Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Phổ thông thuộc Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, khảo sát nhanh ý kiến của học sinh tại một số trường THCS và THPT trên địa bàn thành phố cũng cho thấy, hơn 50% số học sinh trả lời đã từng là nạn nhân của bạo lực học đường và hơn 80% trong số các em đã từng chứng kiến bạo lực học đường.

Kết quả các nghiên cứu tại một số trường trung học thuộc các tỉnh, thành phố khác trong cả nước cũng tương đối đồng thuận về tỷ lệ cao học sinh THPT và THCS bị bạo lực học đường. Ví dụ, nghiên cứu tại một trường THPT thuộc thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An năm 2012 với 320 học sinh lớp 10, 11, 12, có đến 96% các em được hỏi cho rằng tại trường xảy ra hiện tượng học sinh đánh nhau, có 48% số học sinh trả lời có ít nhất 1 vụ đánh nhau, 19% trả lời có từ 2 đến 3 vụ đánh nhau và 7,3% trả lời có từ 4

đến 5 vụ đánh nhau, 5,3% cho rằng có trên 5 vụ đánh nhau trong một tháng (theo Ông Thị Mai Thương, 2012).⁽²⁾ Nghiên cứu tại thành phố Quy Nhơn với 496 học sinh tại 8 trường trung học năm học 2012-2013 cho thấy, có 66,3% số học sinh tham gia khảo sát trả lời bị bạn nói xấu, xúc phạm, 33,9% bị bạn chửi mắng, sỉ nhục, 25,6% số em bị bạn đánh. Nhóm học sinh THCS thường bị các hình thức bạo lực này nhiều hơn nhóm THPT, ví dụ có 72,2% học sinh THCS bị bạn nói xấu, xúc phạm trong khi chỉ có 59% học sinh THPT bị. Tương tự, ở hành vi chửi mắng bạn, có 34,8% số em là học sinh THCS và chỉ 32,8% là học sinh THPT. Có đến 33,9% số học sinh THCS trả lời bị bạn đánh trong khi nhóm học sinh THPT gần bằng một nửa với tỷ lệ là 15,3% (dẫn theo Đinh Anh Tuấn, 2015). Một nghiên cứu khác thực hiện tại 9 trường THPT tỉnh Khánh Hòa năm 2015 chỉ ra có 50,5% số người tham gia trả lời cho rằng bạo lực học đường giữa học sinh với nhau diễn ra khá thường xuyên trong các trường THPT hiện nay. Trong số đó, tỷ lệ ý kiến đánh giá bạo lực học đường rất phổ biến là 11,5%, 39% đánh giá là phổ biến, 43,5% cho rằng ít phổ biến (dẫn theo Phan Đình Nhân, 2015). Nghiên cứu tại tỉnh Lâm Đồng năm học 2013 – 2014 cho thấy toàn tỉnh đã xảy ra 33 vụ bạo lực học đường, trong đó 7 vụ đánh nhau có sử dụng hung khí, 20 vụ gây gỗ, đánh nhau mất đoàn kết, 6 vụ sử dụng chất kích thích, còn lại là các vi phạm vô lễ với nhà giáo, ăn cắp vặt, hút thuốc... (Bùi Anh Xuân, 2014).

Tổng hợp thông tin từ các phỏng vấn định tính cũng cho thấy các quan điểm đều tương đồng với các nghiên cứu trên: “...*Thực chất với vai trò của một phụ huynh thì em cũng thấy hiện tượng bạo lực học đường khá phổ biến*” (PVS phụ huynh học sinh THCS, Hà Nội). Về phía giáo viên hay các nhà quản lý cũng cho rằng: “... *bạo lực học sinh với học sinh thì chắc chắn trường nào cũng có không thể giấu giếm được, cơ bản là nhà trường sẽ xử lý bạo lực học đường như thế nào...*” (PVS cán bộ quản lý Sở GD&ĐT, Hà Nội).

Như vậy, các nghiên cứu thực hiện tại các địa bàn khác nhau trong phạm vi cả nước với cỡ mẫu và quy mô nghiên cứu khác nhau đều chỉ rõ xu hướng chung bạo lực học đường đang ngày càng gia tăng và trở thành vấn đề gây lo ngại, bức xúc trong các trường trung học hiện nay ở Việt Nam và xảy ra nhiều hơn ở nhóm học sinh THCS.

3.2. Bạo lực học đường phổ biến nhiều hơn ở nhóm học sinh THCS, hiện nay còn có xu hướng gia tăng trong nhóm học sinh nữ

Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng bạo lực học đường có xu hướng xảy ra nhiều hơn ở nhóm học sinh THCS so với nhóm học sinh THPT (Nguyễn Thị Phương Thảo và Cao Hào Thi, 2012; Nguyễn Thị Thanh Bình và Nguyễn Thị Mai Lan, 2013). Ví dụ kết quả nghiên cứu của Đinh Anh Tuấn

cho thấy tỷ lệ học sinh THCS trả lời có hành động xúc phạm và đánh bạn là 71,8%, trong khi nhóm học sinh THPT chưa bằng một nửa với 31,9%. Tỷ lệ học sinh THCS nói xấu, xúc phạm bạn học là 73,4% trong khi tỷ lệ này ở học sinh THPT chỉ 60,3%. Tiếp đó, tỷ lệ học sinh THCS có hành vi chửi mắng, sỉ nhục bạn là 65,4% còn học sinh THPT chỉ 50,2%, tỷ lệ học sinh THCS sử dụng điện thoại hoặc internet đưa tin nhắn, hình ảnh nói xấu, xúc phạm, đe dọa các bạn là 45,3% còn nhóm THPT chỉ có 34,3% (theo Đinh Anh Tuấn, 2014; 2015). Một số kết quả nghiên cứu khác cho thấy tỷ lệ học sinh THCS bị bạo lực thể chất là 50% cao gấp đôi so với nhóm học sinh THPT (25%) (dẫn theo Bùi Thị Hồng, 2016; Hồ Sỹ Anh, 2015). Theo sự chia sẻ của các học sinh, các cấp học cao hơn các em trưởng thành hơn trong nhận thức, đặc biệt là các học sinh cuối cấp thì tập trung nhiều hơn cho việc học thi chuyên cấp nên việc gây bạo lực cũng đã giảm dần: *“...kiểu lên lớp 9 rồi nó có nhận thức khác về bạo lực học đường rồi thì thấy rằng là cái việc đó nó vô nghĩa, nó không có ích nên chỉ chăm chú vào việc học tập thôi nên là lớp thì cũng gần như là không bao giờ xảy ra việc đánh nhau cả hoặc là bắt nạt một bạn nào đấy là không có...”* (TLN nam học sinh THCS, Hà Nội).

Có sự khác biệt giới trong các hành vi bạo lực, học sinh nam thường gây ra bạo lực thể chất, học sinh nữ thường sử dụng nhiều hành vi bạo lực tinh thần như chửi mắng, xúc phạm bạn, cố tình làm rách quần áo... Ví dụ, nghiên cứu của Đinh Anh Tuấn (2015, tldd) cho thấy có 52,3% số em trả lời cho rằng học sinh nam thường sử dụng bạo lực bằng hành động, 12,4% số em cho rằng là do học sinh nữ; ngược lại tỷ lệ cho rằng học sinh nữ thường bạo lực bằng ngôn ngữ chiếm 82,1% còn học sinh nam là 50,3%. Nghiên cứu cũng chỉ ra có sự khác biệt giới trong các hành vi gây hấn của học sinh. Trong hoàn cảnh bình thường, học sinh nam có hành vi gây hấn nhiều hơn, nhưng trong hoàn cảnh bị xúc phạm thì học sinh nữ lại có xu hướng thực hiện các hành vi gây hấn có tính bạo lực nhiều hơn. Học sinh nữ thường tham gia vào các dạng gây hấn gián tiếp làm bạn bị tổn thương về mặt tinh thần nhiều hơn, trong khi học sinh nam tham gia vào các dạng gây hấn trực tiếp, khiến bạn bị đau đớn về mặt thể xác nhiều hơn (Nguyễn Thị Minh Sao, 2015). Riêng trong nhóm học sinh nữ thì xu hướng bạo lực bằng ngôn ngữ lại có xu hướng gia tăng ở các cấp học cao hơn: *“...nhiều khi chỉ là những câu nói đùa thôi ạ nhưng mà gây hiểu lầm cho đối phương cũng làm cho hai bên xô xát lẫn nhau, ví dụ con chia sẻ với bạn về một người bạn này nhưng mà lúc mà bạn ý nói lại với người khác bạn ý nói theo cách của bạn ý, nếu mà bạn ý ghét con thì bạn ý sẽ nói lại theo một cách khác, bạn ý sẽ tăng thêm cái độ sai lệch sự thật của chuyện đó thế là dẫn đến cãi nhau...”* (TLN nữ học sinh THPT, Hà Nội).

Sự quan ngại bao trùm trong các nghiên cứu, các nhà quản lý, thầy cô cũng như dư luận xã hội hiện nay là xu hướng gia tăng hành vi bạo lực trong nữ sinh (Huỳnh Văn Sơn, 2015; Hoàng Bá Thịnh, 2009; Bùi Thị Hồng, 2016; Phan Thị Mai Hương, 2009). Một khảo sát xã hội học thực hiện năm 2008 tại 2 trường THPT quận Đống Đa Hà Nội với 200 học sinh cho thấy có đến 96,7% số học sinh được hỏi cho rằng trường các em có xảy ra hiện tượng nữ sinh đánh nhau. Đánh giá về tần suất thì có 44,7% các em trả lời rất thường xuyên, 38% thường xuyên và 17,3% không thường xuyên. Thậm chí, có đến 64% các em nữ thừa nhận mình đã từng đánh nhau với các bạn khác và trong số này có 20,7% số em từng đánh nhau từ 2-3 lần, 10,7% từ 4-5 lần và 19,3% trên 5 lần (dẫn theo Hoàng Bá Thịnh, 2009; Nguyễn Thị Thanh Bình và Nguyễn Thị Mai Lan, 2013). Theo một nghiên cứu khác, hành vi bạo lực phổ biến mà học sinh nữ thực hiện là “bắt ép nộp tiền, vật chất” là 49,9%, “hành hạ, ngược đãi, đánh đập” là 44,3% (Lê Thị Vân Anh, dẫn theo Nguyễn Thị Minh Sao, 2015⁽³⁾).

Hiện tượng học sinh nữ làm “đại ca” của các nhóm đi bắt nạt nhờ hậu thuẫn của các học sinh nam cá biệt đang có chiều hướng gia tăng hiện nay (Ông Thị Mai Thương, 2016). Thậm chí, khi các học sinh nữ là “đại ca” còn phức tạp hơn các học sinh nam rất nhiều: “... *Lớp nào mà có bạn nữ đại ca là bạn nữ đấy bắt nạt tất tật luôn, nam cũng sợ mà nữ cũng sợ... Tiếng nói của nó ở lớp nó gần như quyết định mọi việc ở lớp luôn...*” (PVS giáo viên chủ nhiệm lớp 9). Nghiêm trọng hơn, các em học sinh nữ còn đánh nhau dưới hình thức hội đồng, làm nhục bạn rồi quay phim tung lên mạng như một cách thể hiện bản thân đã xảy ra ở khá nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước như Hà Nội, TPHCM, Quảng Ngãi, An Giang... (dẫn theo Lê Vân Anh, 2013).

Một số nhà nghiên cứu cho rằng những video clip ngắn phát tán trên mạng internet về bạo lực học đường hầu hết đều là xô xát, đánh nhau giữa các học sinh nữ và do chính các em đưa lên mạng xã hội, học sinh nam thường đóng vai trò là người đứng xem và quay phim (Nguyễn Thị Như Trang, 2017; Trần Thị Minh Đức, 2010).

3.3. Bạo lực học đường có thể xảy ra ở bất cứ đâu trong hoặc ngoài phạm vi trường học với nhiều hình thức khác nhau

Các nghiên cứu phản ánh rằng bạo lực học đường có thể xảy ra ở bất kỳ địa điểm nào trong khuôn viên trường học, ngoài trường hoặc trên đường đi học, phổ biến nhất là bên ngoài trường học và nhà vệ sinh là nơi kém an toàn nhất ở trường (theo Lê Vân Anh, 2016; Bùi Thị Hồng, 2016). Kết quả phân tích của Đinh Anh Tuấn (2015, tidd) chỉ ra rằng, hơn một nửa các em trả lời bạo lực thường diễn ra bên ngoài trường học (51,3%). Theo nghiên cứu của Nguyễn Thị Thanh Bình và Nguyễn Thị Mai Lan, có đến 71,6% số

em khẳng định bạo lực thường xảy ra tại nơi vắng vẻ, ít người qua lại. Còn trong trường học thì có đến 61,2% số em cho rằng bạo lực xảy ra ngay trong lớp học, và chỉ có 15,4% cho rằng bạo lực xảy ra tại nơi vui chơi của trường (dẫn theo Nguyễn Thị Thanh Bình và Nguyễn Thị Mai Lan, 2013⁽⁴⁾). Tỷ lệ các em học sinh cảm thấy an toàn trong trường học của mình tương đối thấp, theo nghiên cứu của Bùi Thị Hồng thu được, trong số học sinh trả lời chỉ có 16% học sinh nữ và 19% học sinh nam khẳng định điều này (Bùi Thị Hồng, 2016).

Lý do các em lựa chọn địa điểm bên ngoài trường vì có thể nhờ người giúp đỡ (83,6%), dễ chạy trốn (59,3%), ít bị thầy cô kiểm soát (55,7%). Địa điểm trong căng tin vì ít bị thầy cô kiểm soát (40%), có thể nhờ người giúp đỡ (23,6%) và dễ dễ chạy trốn (9,3%). Địa điểm trong nhà vệ sinh vì ít bị thầy cô kiểm soát do không lắp camera (50%), nhờ người giúp đỡ (12,1%) và dễ chạy trốn (7,9%)... (dẫn theo Trần Thị Thúy, Bùi Hải Yến và Hoàng Văn Tuyên, 2011⁽⁵⁾).

Ý kiến thu được từ phỏng vấn định tính cũng chung nhận định rằng học sinh thường đánh nhau ở bên ngoài trường học hoặc trong nhà vệ sinh: *“...thường ở những chỗ kín đáo mà giáo viên thường không để ý đến như là ở sau trường này, ở góc khuất nào đó mà camera không soi tới hoặc là vừa đi vừa đánh, vừa đi qua camera nó đánh luôn đến camera lại thôi như không có chuyện gì xảy ra... nhà vệ sinh gần như 100% là không lắp camera, nên có thể là nó đợi mình nhân lúc mình đi vệ sinh xong nó vào nó khóa cửa xong là nó đánh trong đấy...”* (TLN nam học sinh THCS, Hà Nội).

Nạn nhân của các vụ bạo lực thường là những học sinh mới vào trường, các em có học lực kém, ngoại hình xấu hay các em thuộc giới thứ ba... Kết quả phân tích thấy rằng, tỷ lệ học sinh lớp 10 bị bạo lực chiếm 41,7%, học sinh lớp 11 giảm đi còn 35% và đến học sinh lớp 12 còn 23,3%. Có đến 51,7% học sinh học lực trung bình đã từng bị bạo lực, học sinh có học lực khá thấp hơn là 43,3% và chỉ 5% học sinh giỏi bị bạo lực (dẫn theo Đinh Thị Thùy Linh, 2017⁽⁶⁾). Nhóm học sinh bất lợi về mặt hình thể, nói tiếng địa phương, nói ngọng, hình dáng béo phì, thấp lùn hay khuyết tật.. cũng là những đối tượng hay bị trêu ghẹo (dẫn theo Nguyễn Thị Minh Sao, 2015).

Các hình thức bạo lực rất đa dạng được các nhà nghiên cứu khái quát lại gồm bạo lực thể chất, bạo lực tinh thần, bạo lực tình dục, bạo lực kinh tế (Nguyễn Thị Thanh Bình và Nguyễn Thị Mai Lan, 2013; Đinh Anh Tuấn, 2015). Thời gian gần đây có hiện tượng các em sử dụng các thiết bị điện thoại di động/internet, trang mạng xã hội để hăm dọa, nói xấu, dựng chuyện, phát tán các hình ảnh hoặc video các cuộc ẩu đả nhằm làm tổn hại danh dự cá nhân (Nguyễn Thị Như Trang, 2017). Kết quả nghiên cứu thu

được rằng, mức độ phổ biến của các hình thức bạo lực cũng khác nhau: bạo lực tinh thần chiếm tỷ lệ cao nhất (74,5%), thứ hai là bạo lực về thể chất (72,5%), bạo lực tình dục giảm xuống (33,9%) và thấp nhất là bạo lực kinh tế (32%) (dẫn theo Nguyễn Thị Thanh Bình và Nguyễn Thị Mai Lan, 2013; Nguyễn Thị Minh Sao, 2015).

Một học sinh thường thực hiện nhiều hành vi bạo lực nhưng chủ yếu là hai hình thức bạo lực thể chất và bạo lực tinh thần, các em thường thực hiện một mình hoặc cũng có thể cùng với một nhóm các bạn và đều có điểm chung là bắt nạt và gây tổn thương cho bạn khác (Phan Đức Nam, 2016). Cụ thể hơn là mỗi cuộc bạo lực thường gồm nhiều hình thức khác nhau cùng lúc, chẳng hạn như sự đe dọa tấn công về thể chất thường đi kèm với đe dọa, tấn công về tinh thần, lời nói và ngược lại (Nguyễn Thị Minh Sao, 2016). Theo khảo sát của Đinh Anh Tuấn thì học sinh thường bị cả hai hình thức bạo lực nhưng chủ yếu là bạo lực tinh thần. Tỷ lệ học sinh bị bạn nói xấu, xúc phạm, chửi mắng, sỉ nhục hoặc sử dụng điện thoại, internet đưa tin nói xấu, xúc phạm, đe dọa bạn/thầy cô chiếm 69,4%, bạo lực bằng hành động như có hành động đe dọa, đánh, sử dụng hung khí tấn công bạn/thầy cô thấp hơn với 30,6% (theo Đinh Anh Tuấn, 2015, tldd).

Có sự khác biệt giới trong các hình thức bạo lực mà các em gặp phải theo xu hướng học sinh nữ thường bị bạo lực về mặt tinh thần, học sinh nam thường bị bạo lực về thể chất. Ví dụ, tỷ lệ học sinh nữ thường bị bạn có hành vi “nói xấu, xúc phạm, chửi mắng, sỉ nhục, dùng điện thoại hoặc internet để đưa hình ảnh tin nhắn nói xấu” chiếm 93,5% trong khi học sinh nam là 74,6%. Tương tự, có đến 59,3% học sinh nam thường “bị đe dọa, bị đánh, bị bạn dùng hung khí tấn công” trong khi chỉ có 29,9% học sinh nữ bị như vậy (Đinh Anh Tuấn, 2015).

Nhìn chung, học sinh trung học hiện đang phải đối mặt với nhiều nguy cơ bạo lực tại trường học, hiện tượng này đặc biệt xảy ra nhiều hơn đối với nhóm học sinh nữ và những học sinh yếu thế hơn các bạn khác. Phát hiện từ các nghiên cứu cũng chỉ ra sự khác biệt giới trong các hành vi bạo lực của các em và trong các hình thức bạo lực thì bạo lực tinh thần diễn ra phổ biến hơn cả.

4. Bàn luận và kết luận

Bạo lực học đường trong học sinh trung học thực sự trở thành vấn đề trọng tâm thu hút sự quan tâm của toàn xã hội. Vấn nạn học sinh nữ đánh hội đồng bạn học của mình sau đó tự động phát tán hình ảnh lên các trang mạng xã hội đã và đang gây tâm lý hoang mang cho phụ huynh và học sinh cũng như các nhà giáo dục. So sánh đối chiếu giữa các nghiên cứu đã có với kết quả phỏng vấn định tính thấy rằng, bạo lực học đường có thể xảy ra

đối với bất cứ học sinh nào, ngay cả trong trường học hay ngoài trường dù nhà trường cũng đã có nhiều chế tài để xử lý.

Phân tích riêng trong nhóm học sinh trung học thấy rằng bạo lực thể chất có xu hướng xảy ra nhiều hơn ở học sinh THCS và học sinh nam trong khi bạo lực tinh thần thường xảy ra ở học sinh THPT và học sinh nữ. Tuy nhiên, sự phân chia này cũng mang tính chất tương đối vì khi các em gây bạo lực thường là sự kết hợp của cả hai hình thức này - nghĩa là vừa gây đau đớn cho bạn về mặt thể xác đồng thời cũng kèm theo sự sỉ nhục, lăng mạ, xúc phạm về mặt tinh thần.

Chủ đề này cũng được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm nhưng nghiên cứu thống kê toàn diện vấn đề hầu như chưa có mà mới chủ yếu tập trung thống kê các hình thức bạo lực thể chất và tinh thần, dữ liệu thống kê xã hội học về các hành vi bạo lực kinh tế, tình dục, internet... gần như còn là một khoảng trống. Chưa có nghiên cứu nào tìm hiểu sâu về thực trạng, nguyên nhân và hậu quả của tình trạng bạo lực dẫn đến việc các em bị thiệt mạng và nhóm học sinh thuộc thể giới thứ ba. Những nghiên cứu tìm hiểu vấn đề hầu hết chủ yếu tập trung vào nhóm chủ thể gây bạo lực còn nhóm nạn nhân chưa được phân tích sâu. Đây là những gợi mở quan trọng cho việc triển khai những nghiên cứu cùng chủ đề tiếp theo. ■

Chú thích

⁽¹⁾ Bài viết là sản phẩm của đề tài Báo cáo thường niên “Bạo lực học đường trong học sinh trung học: một số vấn đề cần quan tâm” của Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới, thực hiện năm 2018.

⁽²⁾ Đề tài "Tác động của các nhóm xã hội không chính thức đến hành vi bạo lực thể chất của học sinh THPT (nghiên cứu trường hợp trường THPT Lê Viết Thuật, thành phố Nghệ An)", tác giả Ông Thị Mai Thương thực hiện năm 2012.

⁽³⁾ Nghiên cứu được thực hiện năm 2013, mẫu khảo sát hơn 200 giáo viên, hơn 500 học sinh của các trường THPT và 30 đại diện cộng đồng tại 4 tỉnh Hà Nội, TPHCM, Quảng Ngãi, An Giang.

⁽⁴⁾ Nghiên cứu được thực hiện với 2300 học sinh và sinh viên, có 500 học sinh THCS và 500 học sinh THPT. Số liệu về bạo lực học đường trích dẫn từ nghiên cứu gồm các phát hiện đối với bạo lực học đường trong học sinh THCS và THPT.

⁽⁵⁾ Khảo sát tại trường THPT Bãi Cháy phỏng vấn bảng hỏi 150 học sinh và phỏng vấn sâu 06 người gồm thầy hiệu trưởng, giáo viên, phụ huynh và học sinh.

⁽⁶⁾ Nghiên cứu thực hiện tại hai trường THPT Quảng Hà và THPT Đường Hoa Cương, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Tổng mẫu là 60 học sinh bị bạo lực học đường. Phỏng vấn sâu 10 giáo viên và nhân viên kiêm nhiệm công tác xã hội trong các trường.

Tài liệu trích dẫn

- Bùi Anh Xuân. 2014. *Thực trạng và những giải pháp ngăn chặn nạn bạo lực học đường trong trường phổ thông*. Kỷ yếu hội thảo *Thực trạng và giải pháp ngăn chặn bạo lực học đường trong trường phổ thông* do Viện Nghiên cứu Giáo dục Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh tổ chức năm 2014.
- Bùi Thị Hồng. 2016. “Bạo lực học đường ở Việt Nam hiện nay: thông tin qua các trang báo điện tử”. *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, số 5/2016, tr.35-41.
- Đình Anh Tuấn. 2015. *Bạo lực học đường trong học sinh trung học trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định hiện nay: Thực trạng và các nhân tố ảnh hưởng*. Luận án Tiến sĩ Xã hội học. Học viện KHXH. Hà Nội.
- Đình Anh Tuấn. 2014. “Một số vấn đề nổi lên trong bạo lực học đường và nghiên cứu bạo lực học đường ở Việt Nam hiện nay”. *Tạp chí Khoa học Xã hội*, số 2 (186), tr.23-31.
- Đình Thị Thùy Linh. 2017. *Hoạt động công tác xã hội đối với nạn nhân bị bạo lực học đường tại các trường THPT, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh*. Luận văn thạc sỹ Công tác xã hội.
- Hồ Sỹ Anh. 2015. *Vấn đề tội phạm vị thành niên*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Thực trạng và giải pháp ngăn chặn bạo lực học đường trong trường phổ thông*. Viện Nghiên cứu Giáo dục Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh tổ chức năm 2015.
- Hoàng Bá Thịnh. 2009. *Bạo lực học đường một số vấn đề xã hội hiện nay*. Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế *Nhu cầu định hướng và đào tạo tâm lý học đường tại Việt Nam*. Hà Nội, 3-4 tháng 8 năm 2009.
- Huỳnh Văn Sơn. 2015. “Đánh giá của học sinh tại Cần Thơ về các biện pháp khắc phục bạo lực học đường”. *Tạp chí Khoa học Sư phạm Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh*, số 4(69)/2015, tr. 120-128.
- Lê Văn Anh (cb). 2013. *Giáo dục kỹ năng phòng chống bạo lực học đường và tệ nạn xã hội cho học sinh trung học phổ thông*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Lê Văn Anh. 2016. *Bạo lực học đường nguyên nhân và giải pháp*. Kỷ yếu hội thảo quốc gia *Phòng, chống bạo lực học đường trong bối cảnh hiện nay, thực trạng và giải pháp*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn Phan Minh Trung, Lư Ngọc Trâm Anh. 2015. *Bạo lực học đường một góc nhìn từ thế hệ 8X*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Thực trạng và giải pháp ngăn chặn bạo lực học đường trong trường phổ thông*. Viện Nghiên cứu Giáo dục Trường Đại học Sư phạm TPHCM.
- Nguyễn Phương Thảo, Cao Hào Thi. 2012. “Các yếu tố tác động đến hành vi bạo lực của học sinh”. *Tạp chí Phát triển KH&CN*, tập 15, số Q1-2012, tr.32-47.
- Nguyễn Thị Bích Thảo, Nguyễn Hoàng Xuân Huy. 2016. “Xây dựng cẩm nang tuyên truyền nhằm khắc phục bạo lực học đường cho học sinh trung học cơ sở tại thành phố Hồ Chí Minh”. *Tạp chí Giáo dục và Xã hội*, số đặc biệt tháng 5/2016, tr.252-255.

- Nguyễn Thị Minh Sao. 2015. *Thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến bạo lực học đường hiện nay*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, Viện Xã hội học chủ trì.
- Nguyễn Thị Như Trang. 2017. *Bạo lực học đường từ góc nhìn của người trong cuộc: một số vấn đề thực tiễn và lý luận (sách chuyên khảo)*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn Thị Thanh Bình, Nguyễn Thị Mai Lan. 2013. *Bạo lực học đường ở Việt Nam hiện nay nhìn từ góc độ tâm lý học (sách chuyên khảo)*. Nxb. Từ điển bách khoa. Hà Nội.
- Ông Thị Mai Thương. 2012. *Tác động của nhóm không chính thức đến hành vi bạo lực thể chất trong học sinh THPT (Nghiên cứu trường hợp THPT Lê Viết Thuật, Tp Vinh, Nghệ An)*. Luận văn thạc sỹ XHH, trường ĐHKHXH&NV Hà Nội.
- Ông Thị Mai Thương. 2016. “Ảnh hưởng của nhóm không chính thức đến hành vi bạo lực của học sinh trung học phổ thông”. *Tạp chí Khoa học Công nghệ Nghệ An*, số 6/2016, tr.32-37.
- Phạm Văn Khanh. 2014. *Bạo lực học đường nhận diện và giải pháp ngăn chặn (dưới góc nhìn tâm lý học, giáo dục học)*. Kỷ yếu hội thảo *Thực trạng và giải pháp ngăn chặn bạo lực học đường trong trường phổ thông* do Viện Nghiên cứu Giáo dục Trường Đại học Sư phạm TPHCM tổ chức năm 2014.
- Phan Đình Nhân. 2015. *Thực trạng, nguyên nhân và giải pháp ngăn chặn bạo lực học đường cho học sinh THPT tỉnh Khánh Hòa*. Kỷ yếu hội thảo khoa học “Thực trạng và giải pháp ngăn chặn bạo lực học đường trong trường phổ thông”.
- Phan Đức Nam. 2016. *Bạo lực học đường ở Việt Nam từ góc nhìn xã hội học*. Đề tài cơ sở Viện Xã hội học năm 2016.
- Phan Thị Mai Hương. 2009. *Thực trạng bạo lực học đường hiện nay*. Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế *Nhu cầu định hướng và đào tạo tâm lý học đường tại Việt Nam*. Hà Nội, 3-4 tháng 8 năm 2009.
- Trần Thị Minh Đức. 2010. “Gây hấn học đường học sinh THPT”. *Tạp chí Nghiên cứu Con người*, số 3(48)/2010, tr. 42-52.
- Trần Thị Thúy, Bùi Hải Yên, Hoàng Văn Tuyển. 2011. *Nghiên cứu thực trạng bạo lực học đường hiện nay (Nghiên cứu tại trường THPT Bãi Cháy thành phố Hạ Long, Quảng Ninh)*. Báo cáo tại Hội nghị khoa học sinh viên.